

**BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~1901~~ /LĐTBXH-QHLĐTL
V/v kiểm tra tình hình lao động, tiền
lương tại các tập đoàn, tổng công ty,
công ty nhà nước

Hà Nội, ngày ~~17~~ tháng 5 năm 2018

Kính gửi:

Thực hiện quy định tại Nghị định số 51/2016/NĐ-CP, số 52/2016/NĐ-CP, số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người lao động và người quản lý trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, Nghị định số 69/2014/NĐ-CP ngày 15/7/2014 của Chính phủ về Tập đoàn kinh tế và tổng công ty nhà nước và Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH, số 27/2016/TT-BLĐTBXH, số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016, Thông tư số 15/2015/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Chủ sở hữu tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện tuyển dụng, sử dụng lao động, chính sách tiền lương tại các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, công ty nhà nước với các nội dung cụ thể như sau:

1. Nội dung làm việc: Đơn vị lập báo cáo về tình hình lao động, tiền lương (đề cương tại phụ lục 01 kèm theo) và số liệu thực hiện của năm 2016, 2017, kế hoạch năm 2018.

2. Thời gian, địa điểm, đơn vị kiểm tra: Thời gian kiểm tra mỗi đơn vị trong 01 ngày, danh sách đơn vị, thời gian và địa điểm kiểm tra (phụ lục số 02 kèm theo).

3. Thành phần: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Lãnh đạo và chuyên viên Cục Quan hệ lao động và Tiền lương); đại diện chủ sở hữu của Tập đoàn kinh tế, tổng công ty, công ty nhà nước.

Đề nghị đơn vị, người đại diện phần vốn nhà nước chuẩn bị báo cáo, bố trí cán bộ làm việc với đoàn công tác./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Đoàn Mậu Diệp (để b/c);
- Lưu: VT, Cục QHLĐTL.

**TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG
CỤC QUAN HỆ LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG**



Tổng Thị Minh

PHỤ LỤC SỐ 01. ĐỀ CƯƠNG KIỂM TRA
Tình hình thực hiện quản lý lao động, tiền lương
tại các Tập đoàn kinh tế, tổng công ty, công ty nhà nước
 (Kèm theo công văn số ~~1901~~ **1901**/LDTBXH-QHLDL ngày ~~17~~ **17** tháng **5** năm 2018
 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

Yêu cầu doanh nghiệp **chuẩn bị báo cáo bằng văn bản** (kèm theo số liệu thực hiện của năm 2016, 2017 và kế hoạch năm 2018) và làm việc với Đoàn công tác về các nội dung sau đây:

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. Tình hình chung

- Tên doanh nghiệp
- Quyết định thành lập
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc giấy phép)
- Ngành nghề sản xuất kinh doanh chủ yếu
- Địa chỉ, số điện thoại giao dịch, số fax, trụ sở chính của doanh nghiệp
- Số tài khoản, tên và địa chỉ của Ngân hàng nơi doanh nghiệp giao dịch
- Cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp

2. Tình hình sản xuất, kinh doanh

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016		Năm 2017		Kế hoạch năm 2018
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	
1	Vốn kinh doanh	Triệu đồng					
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng					
3	Tổng chi phí	Tr.đồng					
4	Lợi nhuận	Tr.đồng					
-	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng					
-	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng					
5	Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng					

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN PHÁP LUẬT LAO ĐỘNG

1. Về xây dựng thang lương, bảng lương: tình hình triển khai xây dựng thang lương, bảng lương các chế độ phụ cấp lương; xếp lương, nâng bậc lương (đề nghị ghi rõ số lượng thang, bảng lương; mức lương thấp nhất, trung bình, cao nhất; khoảng cách giữa các bậc lương, việc chuyển xếp lương,...).

2. Về định mức lao động: tình hình triển khai xây dựng định mức lao động; rà soát, đánh giá, sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung định mức lao động; đánh giá tình hình thực hiện hệ thống định mức lao động.

3. Về tuyển dụng, sử dụng lao động: việc lập kế hoạch sử dụng lao động gắn với kế hoạch sản xuất, kinh doanh; tuyển dụng lao động, chất lượng lao động tuyển dụng so với yêu cầu; bố trí việc làm; biến động lao động; đào tạo và đào tạo lại; giải quyết chế độ đối với người lao động thiếu việc làm, bị mất việc hoặc thôi việc, trách nhiệm đối với trường hợp tuyển dụng, sử dụng lao động không đúng kế hoạch.

4. Về tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch; tạm ứng tiền lương; xác định và phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện gắn với các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh; phân phối tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi; công khai tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người lao động theo quy định của Nhà nước.

5. Về tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty và người đại diện vốn: tình hình xếp lương, nâng bậc lương; xây dựng quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch; xác định và phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện gắn với các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh; tạm ứng, phân phối tiền lương, thù lao, tiền thưởng; việc trích, chuyển tiền lương, thù lao, tiền thưởng của kiểm soát viên và người đại diện vốn; công khai tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý công ty theo quy định của Nhà nước.

6. Về xây dựng và thực hiện các quy chế, nội quy, thỏa ước lao động tập thể: tình hình xây dựng, thực hiện các quy chế về tuyển dụng, sử dụng, đào tạo lao động, nâng bậc lương, trả lương, thù lao, tiền thưởng; quy chế dân chủ cơ sở, nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể và các quy định khác đối với người lao động.

7. Về các chế độ khác đối với người lao động: tình hình thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất; thời giờ làm việc, nghỉ ngơi, an toàn, vệ sinh lao động, chế độ ăn ca, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật.

8. Việc thực hiện các nhiệm vụ được chủ sở hữu giao bằng văn bản cho người đại diện phần vốn nhà nước trong việc quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng.

9. Ngoài những nội dung đánh giá theo 8 điểm nêu trên, đề nghị đơn vị thống kê số liệu về lao động, tiền lương theo biểu mẫu số 1, 2 ban hành kèm theo Thông tư số 26/TT-BLĐTBXH và Biểu mẫu số 1, 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH đối với công ty 100% vốn Nhà nước; thống kê theo biểu mẫu số 02 và biểu mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

III. KIẾN NGHỊ CỦA CÔNG TY

1. Về cơ chế chính sách của nhà nước
2. Về triển khai thực hiện

IV. PHƯƠNG PHÁP LÀM VIỆC

1. Đại diện doanh nghiệp báo cáo Đoàn công tác **bằng văn bản** theo nội dung đề cương nêu trên.
2. Đoàn công tác sẽ tiến hành kiểm tra các hồ sơ, tài liệu có liên quan đến việc thực hiện pháp luật lao động về quản lý lao động, tiền lương của doanh nghiệp, doanh nghiệp có nghĩa vụ phải cung cấp đầy đủ theo yêu cầu của Đoàn.
3. Kết thúc kiểm tra, Đoàn công tác lập và công bố biên bản kiểm tra tại doanh nghiệp.

V. HỒ SƠ, TÀI LIỆU

Đơn vị chuẩn bị trước một số hồ sơ, tài liệu sau:

1. Điều lệ doanh nghiệp; Quyết định bổ nhiệm người quản lý của Chủ sở hữu hoặc cử người đại diện phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp.
2. Hồ sơ quyết toán quỹ tiền lương, tiền thưởng của người lao động và người quản lý năm 2016, 2017; Kế hoạch quỹ tiền lương năm 2018; Hệ thống thang lương, bảng lương; Quy chế tuyển dụng lao động; Hệ thống định mức lao động; Quy chế trả lương; Quy chế thưởng; Quy chế thù lao; Quy chế nâng bậc, nâng ngạch lương.
3. Báo cáo tài chính năm 2016, 2017; Bảng quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2016, năm 2017; Bảng đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp của người quản lý và người lao động năm 2016, 2017.
4. Các hồ sơ, tài liệu khác Đoàn công tác sẽ yêu cầu cung cấp khi đến làm việc./.

PHỤ LỤC SỐ 02.**KẾ HOẠCH KIỂM TRA TẠI CÁC TẬP ĐOÀN, TỔNG CÔNG TY, CÔNG TY**

(Kèm theo công văn số **1901** /LDTBXH-QHLDTL ngày **17** tháng **5** năm 2018
của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Số TT	Đơn vị	Thời gian	Ghi chú
1	Tập đoàn Xăng Dầu Việt Nam	28/5/2018	Đơn vị thuộc Bộ Công Thương
2	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	29/5/2018	
3	Tổng công ty Cổ phần Bia Rượu Nước giải khát Hà Nội	30/5/2018	
4	Tổng công ty dịch vụ viễn thông (VNPT-Vinaphone)	31/5/2018	Đơn vị thuộc Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam
5	Tổng công ty truyền thông	01/6/2018	
6	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	04/6/2018	Đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông
7	Tổng công ty viễn thông Mobifone	05/6/2018	
8	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam	06/6/2018	Đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
9	Nhà máy in tiền Quốc Gia	07/6/2018	
10	Tổng công ty Xi măng Việt Nam	08/6/2018	Đơn vị thuộc Bộ Xây dựng
11	Tổng công ty quản lý bay Việt Nam	11/6/2018	Đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải
12	Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực 1	12/6/2018	
13	Công ty TNHH MTV Dịch vụ khai thác hải sản Biển Đông	13/6/2018	Đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn